

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HS-ST
Ngày: 23-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thúy Hà

Bà Bạc Thị Kiên

Bà Quàng Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Sinh A S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/11/1982, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sinh Ghia S1, sinh năm 1934 và bà Vàng Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Vàng Thị B, sinh năm 1986 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023, tạm giam từ ngày 23/01/2023 đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Sinh A S:** Bà Cao Thị B1 – Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần Sinh A S đến khu vực bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tại đây S mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Sinh A P nhà ở bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên sau đó 02 người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Khi mua được Heroine S mang về nhà cất giấu trong túi vải màu đen rồi treo trên tường, mục đích để trả công cho người làm thuê khi thu hoạch sắn. Khoảng 03 đến 04 ngày sau tại khu vực ngã tư Phì Nhừ thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, S có gặp một người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu tên là E nhà ở xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và có đặt vấn đề mua Heroine, do chưa có Heroine nên S và E cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 16/01/2023, S nhận được điện thoại của P hẹn đến khu vực bản P, xã P, huyện Đ nhận Heroine mang về bán. Khi đến chỗ hẹn S được P giao cho 02 bánh Heroine và cho S biết số Heroine này đã mua với giá 80 triệu đồng/01 bánh, rồi cùng thống nhất khi nào bán được Heroine S sẽ mang tiền gốc trả cho P, còn tiền lãi chia đôi. S mang 02 bánh Heroine về nhà cất giấu dưới giường ngủ không cho ai biết. Đến ngày 17/01/2023, S nhận được điện thoại của E hỏi đã có Heroine chưa, khi đó S cho E biết đang có 02 bánh Heroine bán với giá 95 triệu đồng/01 bánh, thỏa thuận xong S điều khiển xe máy đến gặp E tại khu vực bản T, xã N, huyện Đ để xem tiền, khi đến chỗ hẹn S thấy E đi cùng với một người đàn ông nữa, S không biết tên tuổi địa chỉ của người này. Sau khi S được E cho xem tiền, S quay về nhà lấy 02 bánh Heroine cất giấu trong cốp xe máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát Y để mang đi bán cho E. Khoảng 14 giờ 25 phút cùng ngày S đi đến khu vực bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên khi còn cách chỗ E hẹn khoảng vài kilomet thì S bị Công an huyện Điện Biên Đông bắt giữ cùng vật chứng là 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 701,22 gam. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông tiến hành khám xét nơi ở của Sinh A S thu giữ được 01 gói Heroine có khối lượng 3,18 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 26/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Sinh A S là 704,4 gam.

- 03 (ba) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sinh A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSĐB-P1 ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Sinh A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sinh A S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sinh A S tù chung thân.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sinh A S.

Người bào chữa cho bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và bố đẻ bị cáo là ông Sinh Ghia S1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 14 giờ 25 phút ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại khu vực bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Sinh A S đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 701,22 gam và cất giấu tại nhà 3,18 gam Heroine (Tổng 704,4 gam Heroine) để bán kiếm lời thì bị Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt giữ.

Do đó, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Sinh A S đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 704,4 gam Heroine của bị cáo Sinh A S đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Sinh A S là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt của bị cáo:

Bị cáo Sinh A S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là Sinh Ghia Súa được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Song bị cáo nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với các hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã cố tình vi phạm, khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán là rất lớn (704,4 gam Heroine).

Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù chung thân mới tương xứng với tính chất, mức độ rất nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, người bào chữa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo có căn cứ để chấp nhận. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Điện Biên Đông, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] **Về vật chứng vụ án:** Theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại: 701,57 gam Heroine thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu đồng, nhãn hiệu Messtel, đã qua sử dụng, thu giữ của Sinh A S là vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX mang biển kiểm soát Y, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu narzo, đã cũ và đã qua sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-CSMT trả xe và điện thoại cho chị Vàng Thị B. Việc xử lý đồ vật của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên là đúng với quy định tại Điều 36 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sinh A S do bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với Sinh A P ở bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và người mua Heroine tên là E nhà ở xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo. Kết quả điều tra tại địa chỉ trên không có ai có tên như S khai, nên không có đủ cơ sở để làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sinh A S (tên gọi khác: không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 251; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sinh A S tù chung thân.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:** 701,57 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi trừ mẫu giám định.

- **Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu hồng, nhãn hiệu Messtel, đã qua sử dụng thu giữ của Sinh A S.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 12/4/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sinh A S.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/5/2023).

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã P, huyện Đ;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TANDTC;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lò Văn Lịch